A.23 Kinh Cứu-La-Đàn-Đầu

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

23. KINH CỨU-LA-ĐÀN-ĐÀU Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật ở tại nước Câu-tát-la cùng với đại chung Tỳ-kheo đủ một ngàn hai trăm năm mươi vị. Sau khi du hành nhiều nơi, đến phía Bắc thôn của Bà-la-môn Khư-nậu-bà-đề, dừng lại trong rừng Thi-xá-bà. Bấy có Bà-la-môn tên là Cứu-la-đàn-đầu cũng dừng lại tại thôn Khư- nậu-bà-đê. Thôn này sung túc, an lạc, dân chúng đông đúc, giàu sang. Vườn, quán, ao tắm, cây coi đều xanh tươi, mát mẻ. Vua Ba-tư-nặc phong thôn này cho Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu để lo tế tự Phạm thiên. Cha mẹ bảy đời của Bà-la- môn này đêu chân chánh, không bị người khác khinh hủy. Ong tụng đọc thông suốt ba bộ Phệ-đà? phân biệt rành rẽ mọi loại sách ở đời và dù cho lý sâu nghĩa ẩn, ông cũng đều thấu triệt. Lại giỏi xem về khoa xem tướng bậc đại nhân, biết xem thời tốt xấu, biết nghi thức tế tự. Ông dạy dỗ năm trăm đệ tử không bỏ bê. Bấy giờ, Bà-la-môn muốn bày lập tế lễ lớn, bày năm trăm trâu đực, năm trăm trâu cái, năm trăm nghé đực, năm trăm nghé cái, năm trăm dê đen, năm trăm dê thiến để cúng lễ. Bấy giờ, các Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ thôn Khư- nậu-bà-đề nghe Sa-môn Cù-đàm dòng họ Thích xuất gia, thành đạo từ nước Câu-tát-la du hành khắp nơi, đến phía Bắc thôn Khư-nậu-bà-đề, dừng lại tại rừng Thi-xá-bà, đại danh của Ngài đồn khắp thiên hạ: "Bậc Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu, tự thân chứng ngộ giữa hàng chư thiên, người, ma, thiên ma, Sa-môn, Bà-la-môn và thuyết pháp cho họ. Lời dạy của Ngài chỗ đầu, chỗ giữa, chỗ cuối đều chân chánh, nghĩa lý đầy đủ, Phạm hạnh thanh tinh. Bậc Chân Nhân như vậy đáng được đến yết kiến. Nay chúng ta nên cùng đên đê gặp Ngài?9 Nói thê xong, họ liên cùng nhau đên thôn Khư-nậu-bà- đề9 từng nhóm theo nhau định đến chỗ đức Phật. Bấy giờ, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu đang ở trên lầu, thấy từ xa mọi người từng nhóm theo nhau, liền quay lại hỏi thị giả: Những người ấy, vì lý do gì mà từng nhóm theo nhau, họ đinh đến nơi nào? Thị giả thưa: -Tôi nghe Sa-môn Cù-đàm dòng họ Thích, xuất gia, thành đạo, du hành khắp nơi trong nước Câu-tát-la, đến phía Bắc thôn Khư-nậu-bà-đề, dừng lại tại rừng Thi-xá-bà, đại danh của Ngài đồn khắp thiên hạ: “Nhu Lai là bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu, tự thân chứng ngộ ở giữa chư thiên, người, ma, thiên ma, Sa-môn, Bà-la-môn và thuyết pháp cho mọi người, lời dạy

312 « KINH TRƯỜNG A-HÀM

của Ngài chỗ đầu, chỗ giữa, chỗ cuối đều chân chánh, nghĩa lý đày đủ, Phạm hạnh thanh tjnh." Các Sa-môn, Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ của thôn này nhóm lại và theo nhau, định đen thăm hỏi Sa-môn Cù"đàm đó. Lúc đó5 Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu liền bảo thị giả: Ngươi mau đem lời ta đến nói với họ rằng, các ông hãy dừng lại một lát, đợi ta, ta sẽ cùng đi đến chỗ Cù-đàm! Lúc đó? thị giả liền vâng theo lời dạy, đến nói với họ rằng: Xin hãy dừng lại, đợi thầy tôi cùng đi đến chỗ Sa-môn Cù-đàm!

Những người đó mới nói với thị giả: Ngươi mau trở về thưa với Bà-la-môn, nay là đúng thời nên cùng đi chung vậy. Thị giả trở về thưa: Họ đã dừng lại và nói: “Nay là phải thời nên cùng đi vâyy LÚC đó, Bà-la-môn liên xuông lâu, ra đứng ở cửa giữa. Lúc

đó, có năm trăm Bà-la-môn khác ngồi ở ngoài cửa giữa, giúp Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu bày biện đại tế lễ. Họ thấy Cứu-la-đàn-đầu đều đứng dậy nghinh đón và hỏi: Thưa đại Bà-la-môn, ngài định đi đâu? Đáp: Ta nghe Sa-môn Cù-đàm thuộc dòng họ Thích, xuất gia, thành đạo, đang du hành khắp nơi trong nước Câu-tát-la, đến phía Bắc nơi thôn Khư-nậu-bà-đề của rừng Thi-xá-bà, đại danh của Ngài đồn khắp thiên hạ: "Ngài là bậc Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, đầy đủ mười hiệu, ở giữa hàng chư thiên, người, ma, thiên ma, Sa-môn9 Bà-la-môn, tự thân chứng ngộ, thuyết pháp cho mọi người. Lời dạy của Ngài chỗ đầu, chỗ giữa, chỗ cuối đều chân chánh, nghĩa lý đầy đủ, Phạm hạnh thanh tjnh." Bậc Chân Nhân như thế, mọi người nên đến, đáng đên yêt kiên. Các Bà-la-môn, ta lại nghe đức Cù-đàm biêt được ba cách tế tự và mười sáu tế vật mà các nhà học thức xưa nay trong số chúng ta không ai biết. Nay ta đinh thiết tế lễ lớn, trâu, dê đã chuẩn bị đầy đủ. Ta muốn đến hỏi đức Cù-đàm về ba cách tế lễ và mười sáu tế vật. Nếu chúng ta biết được cách thức tế lễ thì công đức rất lớn và danh tiếng đồn khắp. Lúc đó, năm trăm Bà-la-môn thưa với Cứu-la-đàn-đầu: Đại sư không nên đi đên vị ây. Tại sao như thê? Vi ây nên đên Đại sư, Đại sư không nên đên vị ây. Vì cha mẹ bảy đời của Đại sư đêu chân chánh, không bị kẻ khác khinh hủy. Nếu Đại sư có được pháp này, vi ấy nên đến Đại sư; Đại sư không nên đến vị ấy. Lại nữa, Đại sư đọc tụng thông suốt ba bộ Phệ-đà? có khả năng phân biệt các loại kinh thư, lão luyện các sách thế gian thâm áo, lại giỏi về khoa tướng bậc đại nhân, xem tướng tốt xấu và biết các nghi lễ tế tự. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vị ấy nên đến Đại sư; Đại sư không nên

đến vị ấy. Lại nữa, Đại sư có dung mạo đoan chánh, sắc tướng tốt đẹp. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vị ây nên đên Đại sư; Đại sư không nên đên vi ây. Lại nữa, Đại sư có giới đức lớn, thành tựu được trí tuệ. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vi ây nên đên Đại sư; Đại sư không nên đên vị ây. Lại nữa, lời nói của Đại sư nhu thuận, hòa nhã, biện tài đầy đủ, nghĩa lý thanh tịnh. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vị ây nên đên Đại sư; Đại sư không nên đên vi ây. Lại nữa, Đại sư đứng đâu một chúng lớn, có nhiêu đệ tử. Nêu Đại sư thành tựu được pháp này, vị ây nên đên Đại sư; Đại sư không nên đên vi ây. Lại nữa, Đại sư thường giảng dạy cho năm trăm Bà-la-môn. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vi ây nên đên Đại sư; Đại sư không nên đên vị ây. Lại nữa, học giả bốn phương đều đến thỉnh giáo với Đại su, hỏi những cách thức về chú thuật, tế tự, Đại sư đều giải đáp đầy đủ. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vị ấy nên đến Đại sư; Đại sư không nên đến vị ấy. Lại nữa, Đại sư được Vua Ba-tư-nặc và Vua Bình-sa cung kính, cúng dường. Nêu Đại sư thành tựu được pháp này, vi ây nên đên Đại sư; Đại sư không nên đên vị ây. Lại nữa, Đại sư có tài sản báu vật chứa đầy dẫy trong kho. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vi ấy nên đến Đại sư; Đại sư không nên đến vị ấy. Lại nữa, Đại sư có trí tuệ sáng rõ, lời nói thông suốt, không có khiếp nhược. Nếu Đại sư thành tựu được pháp này, vị ấy nên đên Đại sư; Đại sư không nên đên vị ây. Đại sư vì có đây đủ mười một pháp này nên vị ây phải đên Đại sư; Đại sư không nên đên vị ây. Lúc bấy giờ, Cứu-la-đàn-đầu nói: Thật đúng như vậy, đúng như lời các ông đã nói, ta thật sự có được những đức tính này, chứ không phải là không có. Bây giờ, các ông hãy nghe ta nói những công đức mà Sa-môn Cù-đàm đã thành tựu. Hết

thảy chúng ta nên đến Ngài, Ngài không nên đến chúng ta. Cha mẹ bảy đời của Sa-môn Cù-đàm đều chân chánh, không bị người khác khinh hủy. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù- đàm xuất thân từ dòng Sát-đế-lợi, dung mạo đoan chánh. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa- môn Cù-đàm sanh trong nhà giàu sang, phú quý, lại theo con đường xuất gia. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đây đủ trí tuệ, dòng họ chân chánh, lại xuất gia tu đạo. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm sanh trong nhà giàu sang, có oai lực lớn lại xuất gia tu đạo. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đây đủ giới hạnh Hiền thánh, đạt được trí tuệ. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm khéo léo trong lời nói, diu dàng hòa nhã. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm là bậc Đạo Sư của

đại chúng, chúng đệ tử rất đông. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm vĩnh viên diệt trừ ái dục, không còn dao động, lo sợ đã trừ, không còn kinh hãi, hoan hỷ hòa dồng, thấy người thì khen ngợi, khéo giảng về nghiệp và nghiệp báo, không hủy báng đạo khác. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm được Vua Ba- tư-nặc và Vua Bình-sa lễ kính, cúng dường. Lại được Phạm Bà-la-môn, Bà- la-môn Đa-lợi-già? Bà-la-môn Chủng Đức và Thủ-ca-ma-nạp-đô-da tử cung kính, cúng dường. Ngài thành tựu được pháp này nên chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm được các đệ tử Thanh văn tôn kính, cúng dường, lại được chư thiên, quỷ thần cung kính, cúng dường. Những người dòng họ Thích, Câu-lê9 Minh-ninh, Bạt-kỳ, Mạt-la, Tô-ma đều tôn phụng. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm truyền tam quy, ngũ giới cho Vua Ba- tư-nặc và Vua Bình-sa. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm truyền tam quy, ngũ giới cho Bà-la-môn Phất-già-la-ta-la. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm truyền tam quy, ngũ giới cho đệ tử, truyền tam quy, ngũ giới cho chư thiên, dòng họ Thích, cho Mạt-la... Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đi đến đâu, cũng được hét thảy mọi người cung kính, cúng dường. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đến các thành quách, thôn ấp nào, không đâu là không nô nức cung kính, cúng dường. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đến đâu thì ở đó các loại phi nhân, quỷ thần không dám quấy phá. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đi đến đâu, nhân dân nơi đó thấy ánh quang minh, nghe được thiên nhạc. Ngài thành tựu được pháp này, chúng

ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đay. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đi đến đâu, hễ khi Ngài rời nơi ấy, mọi người đều mến mộ, khóc lóc tiễn đưa. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm mới xuất gia, cha mẹ thân quyến khóc lóc, thương tiếc. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm xuất gia khi còn trẻ, xả bỏ các thứ trang sức như voi, ngựa, xe báu, ngũ dục, anh lạc. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đã xả bỏ ngôi vị của bậc Chuyên Luân Vương mà xuất gia tu đạo. Nêu Ngài ở tại gia thì làm vua bốn thiên hạ, thống lĩnh nhân dân, chúng ta đều thuộc dân của Ngài. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm hiểu rõ pháp của Phạm thiên, có thể giảng dạy

cho người, cũng có thể cùng Phạm thiên lui tới đàm luận. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm hiểu rõ ba cách tế tự và mười sáu thứ tế vật mà các vị kỳ túc của chúng ta không thể biết được. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đen đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm đay đủ ba mươi hai tướng tốt. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đến Ngài; Ngài không nên đến đây. Lại nữa, Sa-môn Cù-đàm trí tuệ thông đạt, không có chỗ khiếp nhược. Ngài thành tựu được pháp này, chúng ta phải đên Ngài; Ngài không nên đên đây. Bậc Sa-môn Cù-đàm ấy nay đến thôn Khư-nậu-bà-đề này, Ngài là bậc Tôn kính của chúng ta, là vị khách quý mà chúng ta nên đến thăm viếng. Lúc bấy giờ, năm trăm Bà-la-môn thưa với Cứu-la-đàn-đầu: Hay thay, lạ thay! Công đức của vi ây to lớn đên như vậy sao! Nêu thành tựu được một trong những công đức của Cù-đàm còn không được, huống chi thành tựu hết thảy công đức của Ngài. Chúng ta nên cùng nhau đến thăm hỏi Ngài. Cứu-la-đàn-đầu đáp: Nếu các ông muốn đi thì nên biết nay là hợp thời. Lúc đó, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu cho sửa soạn xe báu cùng với năm trăm Bà-la-môn, Khư-nậu-bà-đề, các Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ... trước sau vây quanh, đi đến thôn Thi-xá-bà. Đen xong, họ xuống xe, đi bộ đến chỗ đức Thế Tôn, thăm hỏi và ngồi qua một bên. Lúc bấy giờ, các Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ... có người đảnh lễ đức Phật roi ngôi xuồng, có người thăm hỏi roi ngôi xuông, có người xưng tên roi ngôi xuống, có người vòng tay hướng về đức Phật rồi ngồi xuống, có người im lặng rồi ngồi xuống. Sau khi mọi người ngồi xong, Cứu-la-đàn-đầu bạch đức Phật: -Tôi có điều muốn hỏi, nếu Ngài thư thả, có thể nghe được thì tôi mới dám hỏi. Đức Phật đáp: Tùy ý ông thưa hỏi! Lúc đó, Bà-la-môn bạch đức Phật: -Tôi nghe Cù-đàm hiêu rõ ba cách tê tự và mười sáu loại tê vật mà các bậc kỳ túc của chúng tôi không thể biết được nên tất cả chúng tôi định lập tế lễ lớn và đã sắm năm trăm con trâu đực, năm trăm con trâu cái, năm trăm con nghé đực, năm trăm con nghé cái, năm trăm con dê đen, năm trăm con dê thiến dùnẹ để tế lễ. Hôm nay, chúng tôi đến đây để hỏi ba cách tế tự và mười sáu loại tế vật, nếu thành tựu được tế lễ này sẽ đạt được quả báo lớn, danh tiếng đồn khắp, trời, người cung kính. Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu: Nay ông hãy lắng nghe, lắng nghe, khéo suy nghĩ và ghi nhớ, Ta sẽ nói cho ông!

Bà-la-môn thưa: Xin vâng, thưa Cù-đàm5 tôi mong muốn nghe! Lúc ấy, đức Phật bảo Cứu-la-đàn-đầu: Từ thuở quá khứ lâu xa, có vị Vua Sát-đế-lợi, dùng nước rưới đầu và định lập tế lễ lớn nên tập hợp Bà-la-môn? đại thần và bảo với họ rằng: "Ta nay có đầy đủ tài sản, của báu, thú vui ngũ dục nhưng tuổi tác đã lớn mà quân dân mạnh mẽ không hề khiếp nhược, kho lẫm đầy dẫy nên ta muốn lập tế lễ lớn, các ông hãy nói cách tế lễ cần có những gi?" Lúc ấy, vị đại thần nọ liền tâu với vua: "Đúng vậy, thưa Đại vương. Như lời Đại vương nói, nước giàu, dân mạnh, kho lẫm đay dẫy chỉ có lòng dân chứa đay ác tâm, làm điều phi pháp. Nếu lúc này mà lập tế lễ thì không thể thành tựu tế pháp, như bảo kẻ trộm bắt kẻ trộm thì làm sao bắt được. Thưa Đại vương! Ngài chớ cho răng, đây là dân của ta có thê trừng phạt, giêt chóc, trách măng, v.v... Ngài nên chu cấp cho những vi quan lại; đối với những người buôn bán, ngài nên cung cấp tài sản của báu cho họ; đối với những người nông dân, ngài nên cung cáp trâu, bò, hạt giông cho họ đê họ kinh doanh, sinh sông. Ngài không nên bức bách đối với dân thì nhân dân an ổn, nuôi dưỡng, giáo dục con cháu của họ đoàn tụ vui vẻ." Đức Phật bảo Cứu-la-đàn-đầu: -Khi nhà vua nghe vi đại thần nói xong thì nhà vua liền cung cấp y phục và thức ăn cho những vị quan lại, tài sản của báu cho người dân buôn bán, trâu bò, hạt giống cho người nông dân. Lúc ấy, mọi người đều tự kinh doanh, sinh sống, không làm tổn hại lẫn nhau, nuôi dưỡng, giáo dục con cháu đoàn tụ vui vẻ. Đức Phật bảo: Khi ấy, nhà vua lại triệu các vị đại thần và bảo với họ rằng: "Nước ta giàu có, binh lực hùng mạnh, kho lẫm đầy dẫy, hãy cung cấp cho mọi người, khiến họ không còn thiếu thốn, nuôi dưỡng và giáo dục con cháu, sum vầy, vui vẻ. Nay ta muốn lập tế lễ lớn các khanh hãy trình bày tế pháp cần phải làm những gi?" Các vi đại thân tâu với nhà vua: "Dúng như thê, đúng như thê, đúng như lời của Đại vương nói, nước ta giàu mạnh, binh lính hùng cường, kho lẫm đầy dẫy đủ cung cấp cho nhân dân, khiến họ không bị thiếu thốn, có thể nuôi dưỡng và giáo dục con cháu cùng được vui vẻ. Nếu Đại vương muốn lập tế lễ lớn thì nên bảo cho nội cung biet.,^ Lúc đó5 nhà vua làm theo lời của vị đại thần, vào bảo với nội cung: "Nước ta giàu có, binh lính hùng cường, kho lẫm đầy dẫy, của báu, tài sản dồi dào, nay trẫm muốn lập tế lễ lớn.,, Lúc đó, các vị phu nhân liền tâu với vua: "Quả đúng như vậy, đúng như lời Đại vương nói! Nước ta giàu có, binh lính hùng cường, kho lẫm đầy dẫy, có nhiều châu báu. Nay thật là hợp thời để lập tế lễ lớn.,,

Nhà vua lại nói với các vi đại thần: "Nước ta giàu có, binh lính hùng cường, kho lẫm doi dào, đem phát cho nhân dân đe họ khỏi thiếu thon, nuôi dưỡng con cháu đê cùng vui vẻ. Nay ta muôn lập tê lê lớn.,^ Rồi lại bảo với họ rằng: "Các người hãy nói cho ta biết nay cần phải làm gi?" Các đại thần liền thưa với vua: "Quả đúng như vậy5 đúng như lời Đại vương nói. Ngài muôn lập tê lê lớn nhưng chỉ nói với nội cung mà chưa nói với thái tử, hoàng tử, đại thần, tướng sĩ. Vậy Đại vương nên nói với họ?5 Nhà vua nghe tâu xong, liên bảo với thái tử, hoàng tử, quân thân, tướng sĩ: "Nước ta giàu có, binh lính hùng cường, kho lẫm dồi dào. Nay ta muốn lập tế lễ lớn/9 Bấy giờ, thái tử, hoàng tử,

quần thần, tướng sĩ liền tâu với vua: "Đúng thế, đúng thế, tâu Đại vương. Nay nước ta giàu c6, binh lính hùng cường, kho lẫm dồi dào. Nên muốn lập tế lễ thì nay là đúng lúc.,, Vua lại bảo đại thần: "Nước ta giàu có, binh lính hùng cường, có nhiều tài sản và châu báu, muốn lập tế lễ lớn, đã nói với nội cung, thái tử, hoàng tử cho đến các tướng sĩ. Nay muốn lập tế lễ lớn thì nên làm gi?" Các đại thần tâu: "Theo như Đại vương nói, muốn lập tế lễ thì nay là đúng lúc., Nhà vua nghe nói xong, liền lập nhà cửa tại phía Đông thành. Vua vào nhà . • r 9 • X

mới, mặc áo da nai, dùng dâu hương tô thoa khắp thân thê, lại lây sừng nai mang lên đầu, dùng phân bò tô dưới đất để nằm, ngồi trên đó? rồi vi phu nhân thứ nhất, Bà-la-môn, đại thần chọn một con bò cái để nặn sữa. Một phần sữa vua dùng, một phân sữa phu nhân dùng, một phân sữa đại thân dùng, một phân sữa để cúng dường đại chúng. Phần còn lại thì cho bò con. Khi ấy, vua thành tựu tám pháp, đại thần thành tựu bốn pháp. Nhà vua thành tựu tám pháp gì? Bảy đời cha mẹ của vị Vua Sát-đế-lợi đều chân chánh, không bị người khác trông thấy mà khinh hủy. Đó là thành tựu pháp thứ nhất. Vua có dung mạo đoan chánh thuộc dòng Sát-đế-lợi. Đó là pháp thứ hai. Vua có giới đức tăng thinh, trí tuệ đầy đủ. Đó là pháp thứ ba. Vua thành thạo các khoa kỹ thuật, các phép cưỡi voi, ngựa, xe, dùng đao, mâu, cung, tên chiến đấu không phép nào là vua không biết đầy đủ. Đó là pháp thứ tư. Vua có đại oai lực, nhiếp phục các tiểu vương, không vi nào không quy phục. Đó là pháp thứ năm. Vua thiện xảo về ngôn ngữ, điều vua nói thì nhu nhuyến, nghĩa lý đầy đủ, đó là pháp thứ sáu. Vua có nhiều tiền bạc của báu, kho lẫm dồi dào. Đó là pháp thứ bảy. Vua có mưu trí dũng cảm, không có yếu kém, sợ hãi. Đó là pháp thứ tám. Vua Sát-đế-lợi này đã thành tựu tám pháp ấy. Các đại thần đã thành tựu bốn pháp nào? Bảy đời cha mẹ của Bà-la-môn đại thần đều chân chánh, không bị người khác trông thấy mà khinh hủy. Đó là pháp thứ nhất. Ke đến, các đại thần này đọc tụng thông suốt ba bộ Phệ-đà, hiểu rõ các thứ kinh thư, thế điển dù sâu ẩn không chỗ nào là không thông thạo, lại giỏi phép xem tướng bậc đại nhân, xem

thời tốt Xấu và biết nghi thức tế tự. Đó là pháp thứ hai. Lại nữa, đại thần thiện xảo về ngôn ngữ, nói ra điều gì cũng nhu hòa, nghĩa lý đầy đủ. Đó là pháp thứ ba. Lại nữa, đại thần có mưu trí dũng lược, không có yếu kém, sợ hãi, không có phép tế tự nào là khônệ biết rõ. Đó là pháp thứ tư. Khi nhà vua thành tựu tám pháp, Bà-la-môn đại thân thành tựu bốn pháp thì nhà vua có bốn sự viện trợ, ba cách tế lễ và mười sáu loại tế vật. Bây giờ, ở trong ngôi nhà mới, các Bà-la-môn đại thân dùng mười sáu sự việc khai triển ý vua để loại bỏ ý tưởng nghi ngại của vua. Mười sáu sự việc ấy là gì? Đại thần tâu với vua: Hoặc có người bảo: "Vua Sát-đế-lợi muốn lập tế lễ lớn mà cha mẹ bảy đời r r * đên nay không chân chánh, thường bị người trông thây mà khinh hủy.^, Nêu có lời như vậy cũng không thể làm vua bị ô danh. Vì sao vậy? Vì cha mẹ bảy đời của vua đều chân chánh, không bi người khác khinh hủy. Hoặc có người bảo: "Vua Sát-đế-lợi muốn lập tế lễ lớn mà dung mạo xấu xí, không phải dòng satdế-lọi.” Nếu có lời như vậy cũng không thể làm vua bị ô danh. Vì sao vậy? Vì vua có dung mạo đoan chánh, thuộc dòng Sát-đế-lợi. Hoặc có người bảo: "Vua Sát-đế-lợi muốn lập tế lễ lớn mà giới hạnh không

tăng trưởng, trí tuệ không đầy Nếu có lời như vậy cũng không làm vua bị ô danh. Vì sao vậy? Vì giới đức của vua tăng trưởng, trí tuệ đầy đủ. Hoặc có người bảo: "Vua Sát-đế-lợi muốn lập tế lễ lớn mà không giỏi các kỹ thuật, không biết rõ các phép cưỡi voi, ngựa, xe và các thứ binh pháp." Nếu có lời như vậy cũng không thể làm vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì vua giỏi về các kỹ thuật, binh pháp, chiến trận không thứ nào không hiểu rõ. Hoặc có người bảo: "Vua muốn lập tế lễ lớn mà không có oai lực lớn để .Z 9 r •e 7

nhiêp phục các tiêu vương.^, Nêu có lời như vậy cũng không thê làm vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì vua có oai lực lớn, nhiếp phục các tiểu vương. Hoặc có người bảo: "Vua muôn lập tê lê lớn mà không thiện xảo vê ngôn ngữ, nói ra điều gì đều thô tháp, nghĩa lý không đầy diỉ.” Nếu có lời như vậy, cũng không the làm vua bi ô danh. Vì sao vậy? Vua thiện xảo ve ngôn ngữ, nói ra điêu gì cũng nhu nhuyên, nghĩa lý đây đủ. Hoặc có người bảo: "Vua muốn lập tế lễ lớn mà không có nhiều tiền bạc, của báu." Nếu có lời như vậy cũng không thể làm cho vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì kho lẫm của vua dồi dào, có nhiều tiền bạc, của báu. Hoặc có người nói: "Vua muốn lập tế lễ lớn mà không có mưu trí, ý chí yếu kém, sợ Nếu có lời như vậy cũng không the làm cho vua bi ô danh. Tại sao vậy? Vì vua có miru trí dũng cảm, không có chỗ khiếp sợ, yếu kém. Hoặc có người bảo: "Vua muốn lập tế lễ lớn mà không nói với cung nộíy Nêu có lời như vậy cũng không the làm vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì vua muốn tế lễ thì đã nói với cung nội trước.

Hoặc CÓ người bảo: "Vua muốn lập tế lễ lớn mà không nói với thái tử, hoàng tử." Nêu có lời như vậy cũng không thê làm vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì vua muốn lập tế lễ thì đã nói với thái tử, hoàng tử trước. Hoặc có người bảo: "Vua muốn lập tế lễ lớn mà không nói với quần thn." Nêu có lời như vậy cũng không thê làm vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì vua muôn làm lê lớn thì đã nói với quân thân trước. r Hoặc có người bảo: "Vua muôn lập tê lê lớn mà không nói với tướng • 7 * e . c — sĩ.,, Nêu có lời như vậy cũng không thê làm vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì vua muốn tế lễ thì đã bảo với tướng sĩ trước. Hoặc có người bảo: "Vua muôn lập tê lê lớn mà bảy đời cha mẹ của Bà- la-môn đại thần không chân chánh, thường bị người khác khinh hiỉy.” Nếu có lời như vậy cũng không thể làm vua bi ô danh. Tại sao vậy? Vì chúng tôi có bảy đời cha mẹ đến nay đều chân chánh, không bị người khác trông thấy mà khinh hủy. Hoặc có người bảo: "Vua muôn lập tê lê lớn mà các đại thân không thông suốt về việc tụng đọc ba bộ Phệ-đà? không hiểu rõ các bộ kinh thu, chỗ sâu ẩn của sách ở đời cũng không thông thạo, không giỏi phép xem tướng bậc đại nhân, không nhìn thấy được điều lành dữ, không biết nghi thức tế tự" Nếu có lời như vậy cũng không thể làm vua bi ô danh. Tại sao vậy? Vì chúng tôi phúng tụng ba bộ Phệ-đà thông thạo, các thứ kinh sách đều hiểu rõ5 chỗ thâm sâu của sách đời không chỗ nào không thông thạo, lại giỏi về phép xem tướng bậc đại nhân, đoán được diêm lành dữ, biêt nghi thức tê tự. Hoặc có người nói: "Vua muôn lập tê lê lớn mà đại thân không thiện xảo vê ngôn ngữ, những gì nói ra đều thô tháp, nghĩa lý không đầy diỉ." Nếu có lời như vậy cũng không thể làm vua bị ô danh. Tại sao vậy? Vì chúng tôi thiện xảo về ngôn ngữ, những gì nói ra đều nhu hòa, nghĩa lý đều đầy

đủ. Hoặc có người bảo: "Vua muốn lập tế lễ lớn mà đại thần không đầy đủ mưu trí, ý chí khiếp nhược, không hiểu phép tế lễ.99 Nếu có lời như vậy cũng không thể làm vua bi ô danh. Tại sao như vậy? Vì chúng tôi có mưu trí đầy đủ, không có sự khiếp nhược, các pháp tế lễ không có chỗ nào là không hiểu nổi. Đức Phật bảo Cứu-la-đàn-đầu: Vị vua kia có sự nghi ngờ đoi với mười sáu sự việc nhưng vi đại than đã đem mười sáu sự việc đó để khai thông ý nghi ngờ của vua. Đức Phật bảo: Lúc đó vị vua, đại thân ở trong ngôi nhà mới kia đem mười sự việc chỉ bày hướng dẫn làm cho nhà vua hoan hỷ. Mười sự việc đó là gì? Vi đại thần nói: "Khi vua lập tế lễ9 những người sát sanh, không sát sanh đến tụ tập, đều bình đẳng bố thí. Nếu kẻ sát sanh đến cũng bố thí, họ tự biết; kẻ không sát sanh đến cũng bố thí. Đó là sự bố thí từ tâm, bố thí bình đẳng. Nấu có những kẻ trộm

Cắp, tà dâm, nói hai lưỡi, nói lời độc ác, nói dối, nói lời thêu dệt, tham lam, tật đố, tà kiến, v.v... đến tụ tập cũng đều bố thí, họ tự biết, nếu có những người không có trộm cắp cho đến có chánh kiến đến cũng đều bố thí. Đó là sự bố thí từ tâm, bố thí bình dẳng." Đức Phật bảo Bà-la-môn: -Vị đại thần kia đem mười sự việc đó để chỉ bày hướng dẫn làm cho nhà vua hoan hỷ. Đức Phật lại bảo Bà-la-môn: Lúc đó5 vi Vua Sát-đê-lợi kia ở trong ngôi nhà mới sanh ba điêu hôi tiêc nhưng vị đại thân ây đã diệt trừ điêu nghi ngờ. Ba điêu đó là gì? Nhà vua nói lời hối tiếc: "Ta nay đã lập tế lễ lớn, đang lập tế lễ lớn và sẽ lập tế lễ lớn; nay vì lập tế lễ lớn nên tổn hao tài sản và báu vāt/9 Nhà vua khởi ba tâm như vậy nên hôi hận nuối tiếc. Các vi đại thần tâu: "Nhà vua đã lập tế lễ lớn, đã bố thí, đang bố thí và sẽ bố thí, đối với phước tế lễ này không nên hối hận và nuối tiếc." Nhà vua đi vào trong nhà mới, tâm hôi hận ba điêu nhung vị đại thân đã diệt trừ được điều đó. Đức Phật bảo Bà-la-môn: Lúc bấy giờ, Vua Sát-đế-lợi dùng nước rưới đầu, vào đêm trăng tròn ngày mười lăm, ra khỏi ngôi nhà mới, đến chỗ đát trông trước nhà mà đốt lên đông lửa lớn, tay cầm bình dầu tưới lên lửa và xướng lên: UBỐ thí, bố thí!" Các vị phu nhân của vua nghe vua vào đêm trăng tròn ngày mười lăm ra khỏi nhà mới, đốt lên đống lửa lớn ở chỗ đất trống trước nhà, tay cầm bình dầu tươi lên đống lửa va xướng lên: CCBỐ thí, bố thí!" Các vị phu nhân cùng các thể nữ đều mang nhiều tiền bạc, của báu đến chỗ vua mà tâu: "Các thứ báu này là để giúp làm ỉếy Ny Bà-la-môn, vị vua ấy liền nói với các phu nhân, thể nữ: "Thôi, thôi! Thế là các vị đã cúng dường rồi! Ta vốn có nhiều tiền bạc, của báu, đủ để tự mình lo tế 13." Các phu nhân, thể nữ tự nghĩ: "Chúng ta không nên đem các thứ của báu này về trong cung. Nếu vua thiết lễ lớn ở phía Đông thì ta nên dùng chúng để phụ giúp vua." Này Bà-la-môn, sau đó vi vua ấy thiết lễ ở phía Đông, các phu nhân, thê nữ liền đem các của báu ây mà phụ trợ trong việc thiêt lê lớn. Bây giờ, thái tử, hoàng tử nghe vua ra khỏi nhà mới vào ngày mười lăm, trăng tròn, đốt một đống lửa lớn ở trước nhà, tay cầm một bình dầu mà tưới lên đống lửa và xướng lên rằng: "Bố thí, bố thí!" Thái tử, hoàng tử đêu mang nhiêu tiên bạc của báu đên chô vua mà tâu: "Xin dùng các thứ báu vật này để giúp phụ vương làm lễ lớn!,, Vua bảo: "Thôi, thôi! Thế là các người đã cúng dường rồi đấy. Ta vốn có nhiều tiền bạc, của báu đủ để tự mình lo tế lễ."

Thái tử và các hoàng tử tự nghĩ: "Chúng ta không nên mang các thứ báu này về. Nếu vua thiết lễ lớn ở phía Nam thì nên dùng chúng mà giúp vua.” Các đại thần cũng mang báu vật đên xin trợ giúp vua tê lê ở phía Tây. Các tướng sĩ cũng mang báu vật đến xin trợ giúp vua tế lễ ở phía Bắc. Đức Phật bảo Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu: -Khi vi vua ấy5 làm lễ lớn thì không giết bò, dê và các chúng sanh khác, chỉ dùng bơ sữa, dầu mè, mật, đường bánh, đường phèn để tế lễ. Này Bà-la-môn? trong khi Vua Sát-để-lợi ấy làm lễ lớn, đầu lễ được hoan hỷ5 trong lúc lễ cũng hoan hỷ, sau lễ cũng hoan hỷ. Đấy gọi là pháp thành tựu việc tế lễ. Đức Phật bảo Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu: Vua Sát-đế-lợi ấy, làm lễ lớn xong, bèn cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu đạo, thực hành bốn vô lượng tâm, khi thân hoại mạng chung, sanh lên cõi Phạm thiên. Các phu nhân của vua làm lễ lớn xong cũng cạo tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu đạo, thực hành bốn vô lượng tâm, khi thân hoại mạng chung, sanh lên cõi Phạm thiên. Các Bà-la-môn đại thần sau khi hướng dẫn vua tế lễ bốn phương xong, cũng mở cuộc bố thí lớn, sau đó cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu đạo, thực hành bon Phạm hạnh, khi thân hoại mạng chung, sanh lên cõi Phạm thiên. Này Bà-la-môn, vua ấy đã dùng mười sáu thứ lễ vật của ba phép tế tự mà thành tựu lễ lớn. Ý ông thế nào? Bấy giờ, Cứu-la-đàn-đầu nghe đức Phật dạy như thế thì im lặng không đáp. Năm trăm Bà-la-môn kia mới bảo Cứu-la-đàn-đầu: Lời của Sa-môn Cù-đàm thật vi diệu, tại sao Đại sư lại im lặng không đáp? Cứu-la-đàn-đầu đáp: -Lời dạy của Sa-môn Cù-đàm thật vi diệu, không phải là ta không chấp nhận. Nhưng sở dĩ ta im lặng là vì đang tự suy nghĩ mà thôi. Sa-môn Cù-đàm không nói do từ đâu mà nghe. Ta im lặng suy nghĩ: "Há chẳng phải Sa-môn chính là vị Vua Sát-đế-lợi ấy ư? Hoặc há chẳng phải là một Bà-la-môn đại thần kia u?" Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu: Hay thay, hay thay! Ông quán nghĩ về Như Lai như thế thật đúng. Vị Vua Sat-đế-lợi làm lễ lớn thời bấy giờ, chớ nghĩ là ai khác, chính là thân Ta đây vậy. Bấy giờ, Ta mở lòng đại bố thí. Cửu-la-đàn-đầu bạch đức Phật: Ngoài ba phép tế tự và mười sáu thứ lễ vật đưa đến việc được quả báo lớn, còn có cách nào để được quả báo lớn hơn chăng? Đức Phật đáp: -Có!

Bạch đức Cù-đàm? đấy là gì? Ngoài ba pháp tế tự và mười sáu thứ lễ vật ấy, nếu thường cúng dường chúng Tăng, không để gián đoạn, công đức còn lớn hơn nhiều. Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: Ngoài ba pháp tế tự và mười sáu thứ lễ vật ấy, việc thường cúng dường chúng Tăng, không để gián đoạn công đức này to lớn hơn nhiều. Lại còn có cách nào tạo công đức lớn hơn nữa chăng? Đức Phật đáp: -Có! Bạch đức Cù-đàm, đấy là gì? Ngoài ba pháp tế tự và mười sáu thứ lễ vật, cúng dường chúng Tăng, không đê gián đoạn, việc xây cát Tăng phòng, Tăng đường cho chúng Tăng bốn phương có công đức lớn hơn. Bố thí như thế thì công đức lớn lao hơn nữa. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: Ngoài ba pháp tế tự cùng mười sáu thứ lễ vật, lại cúng dường chúng Tăng, không đê bị gián đoạn, lại xây cát Tăng phòng, Tăng đường cho Tăng chúng bốn phương thì phước đức này rất lớn lao. Thế còn cách nào tạo công đức lớn hơn nữa chăng? Đức Phật đáp: -Có! Bạch đức Cù-đàm, đấy là gì? Ba phép tế tự, mười

sáu thứ lễ vật, cúng dường chúng Tăng không để bị gián đoạn, lại xây cất Tăng phòng, Tăng đường cho chúng Tăng bốn phương, không bằng khởi tâm hoan hỷ, tự mình bảo: "Tôi quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.,, Công đức này lớn hơn nhiều. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: Việc quy y Tam bảo đạt được quả báo thật là lớn lao. Thế còn cách nào tạo được công đức lớn hơn nữa chăng? Đức Phật đáp: -Có! - Bạch đức Cù-đàm, đó là gì? Nếu ai thọ trì năm giới với tâm hoan hỷ cho đến trọn đời không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu thì công đức này lớn hơn nhiều. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: Quy y Tam bảo và thọ trì năm giới đạt được quả báo thật là lớn lao. Thế còn cách nào tạo được công đức lớn hơn nữa chăng?

23. KINH CỨU-LA-ĐÀN-ĐẦU 323

Đức Phật đáp -CÓ! Bạch đức Cù-đàm9 đó là gì? -Nêu ai đem từ tâm thương tưởng tát cả chúng sanh băng thời gian văt sữa bò, công đức của người đó lớn hơn nhiều. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: Quy y Tam bảo cho đến khởi từ tâm đạt được quả báo thật là lớn lao. Thế còn cách nào tạo được công đức lớn hơn nữa chăng? Đức Phật đáp: -Có! Bạch đức Cù-đàm, đó là gì? -Nếu Như Lai bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời, có người ở trong Phật pháp, xuất gia tu đạo, các đức hạnh đều đầy đủ, cho đến cả Ba minh cũng đầy đủ, diệt trừ mọi si ám, đầy đủ trí tuệ. Tại sao như vậy? Do vì không phóng túng, thích sự nhàn tịnh, cho nên công đức này thật là lớn lao hơn cả. Cứu-la-đàn-đầu lại hỏi: Bạch đức Cù-đàm, con định lập tế lễ, đầy đủ năm trăm con trâu và năm trăm con dê. Nhưng nay, con thả tất cả để cho chúng được tự do đi lại, mặc tình uống nước và ăn cỏ. Con nay xin quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, xin cho con được làm kẻ ưu-bà-tắc trong Chánh pháp. Từ nay ve sau cho đen trọn đời, con nguyện không sát sanh, không trộm căp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu. Cúi mong đức Thế Tôn và đại chúng chấp nhận lời thỉnh cầu thọ trai của con vào trưa mai! Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn im lặng chấp nhận lời thỉnh càu. Khi Bà-la-môn thấy đức Phật im lặn^ nhận lời thỉnh cầu, liền đứng dậy lễ đức Phật, nhiễu quanh Phật ba vòng roi ra đi. Ong trở vê nhà sửa soạn đủ loại thức ăn. Đen hôm sau, đức Thế Tôn đắp y, mang bát cùng với đầy đủ một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo đến nhà Bà-la-môn ấy và ngồi vào chỗ đã được soạn sẵn. Bà- la-môn tự tay bưng thức ăn, thức uống cung phụng đức Phật và chúng Tỳ-kheo. Sau khi thọ thực và rửa bát xong, đức Phật nói bài tụng sau đây cho Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu: Te tư, lửa trên hết, Đọc tụng, thơ trên hết, Giữa người, vua trên hết, Sông nước, biển trên hết, Các sao, trăng trên hết, Ánh sáng, mặt trời nhất, Trên, dưới và bốn phương, Hết thảy các sanh vật, Trời cùng người thế gian, Chỉ Phật là tối thượng, Muốn cầu được phước lớn, Nên cúng dường Tam bảo. Bây giờ, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đâu liên đem một cái ghê nhỏ đên trước đức Phật và ngồi. Đức Phật lần lượt thuyết pháp khiến được lợi ích, hoan hỷ.

324 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Luận giải về bố thí, trì giới và việc sanh thiên, dục là mối lo lớn, lậu hoặc là mối ngăn ngại, xuất ly là tối thượng. Ngài giảng rộng về các hạnh thanh tịnh. Bấy giờ, đức Phật quán thây tâm ý của Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đâu đã nhu nhuyên, các ấm cái đã nhẹ nhàng, tinh tế, dễ được điều phục. Như thường pháp của chư Phật, Ngài giảng về khổ

Thánh đế rõ ràng, tách bạch, về tập Thánh đế, về diệt Thánh đế và về xuất yếu Thánh đế. Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu liền xa rời trần cấu, ngay tại chỗ ngồi của mình mà được sự thanh tịnh của pháp nhãn, cũng như tâm vải thuần trăng dê nhuộm, Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đâu cũng như thê, thây pháp và đác pháp, đạt quả và an trụ vào đây, không còn trụ vào đâu nữa cả, không còn sợ hãi. Ông bạch đức Phật: -Con nay lại xin quy y Phật, Pháp và chúng Tăng, cúi mong đức Phật cho con được làm kẻ ưu-bà-tắc trong Chánh pháp! Từ nay về sau cho đến khi mạng chung con không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu. Ông lại bạch đức Phật: Con mong đức Thế Tôn chấp nhận cho con được thỉnh mời bảy ngày! Đức Thế Tôn im lặng nhận lời. Trong bảy ngày Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu tự tay bimg thức ăn5 thức uống cúng dường đức Phật và chư Tăng. Sau bảy ngày, đức Phật du hành trong nhân gian, không bao lâu thì Bà-la-môn Cứu-la- đàn-đầu mang bệnh mà mất. Bây giờ, các Tỳ-kheo nghe Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đâu cúng dường đức Phật bảy ngày và khi Phật ra đi không bao lâu thì mang bệnh và mất, họ liền tự nghĩ: "Người này mất đi sẽ sanh vào dâu?" Các Tỳ-kheo liền đến chỗ đức Phật, đảnh lễ dưới chân Ngài rồi ngồi qua một bên và hỏi: -Bà-la-môn Cứu-la-đàn-đầu ấy, nay mạng chung sẽ sanh vào đâu? Đức Phật dạy các Tỳ-kheo: -Người này tinh tu Phạm hạnh, pháp nào cũng thành tựu, không vi phạm các pháp, do đoạn trừ năm hạ phần kiết sử nên nay ông đang đạt Niết-bàn, không trở lại cõi đời này nữa. Bấy giờ, các vị Tỳ-kheo nghe lời đức Phật dạy xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.